| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN HẢI HẬU**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 35/2022/HS-ST<br>Ngày 03-6-2022 | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Thanh Hải - Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện Hải Hậu.

2. Ông Bùi Văn Bình - Cán bộ nghỉ hưu.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Sinh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 2000; nơi sinh, nơi cư trú: Tổ dân phố số 7, thị trấn C, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972 và bà Đinh Thị S, sinh năm 1971; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25-3-2022 đến nay.

- *Bị hại*: Cháu Nguyễn Thị Thanh Ch, sinh năm 2006; địa chỉ: Tổ dân phố số 19, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

- *Đại diện hợp pháp của bị hại*: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1988; địa chỉ: Tổ dân phố số 19, thị trấn TL, huyện HH, tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định. (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 12/2021, qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Văn S quen biết và nảy sinh tình cảm yêu đương với cháu Nguyễn Thị Thanh Ch. Một ngày đầu tháng 01/2022, cháu Ch nhắn tin rủ S đến thị trấn TL, huyện Hải Hậu uống trà sữa, S đồng ý. Khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, S một mình điều khiển xe môtô nhãn hiệu SUZUKI RAIDER, biển kiểm soát 18B2-812.31 đến thị trấn TL đón cháu Ch. Do các quán đều đông khách nên S mua cho cháu Ch một cốc trà sữa mang về. Trên đường về, S nói với cháu Ch "Em cho anh nhé?", cháu Ch trả lời "Cho cái gì?", S nói tiếp "Cho cái gì em tự biết chứ", hiểu ý của S muốn quan hệ tình dục nên cháu Ch trả lời "Ừ". Sau đó, S chở cháu Ch đến nhà nghỉ Xuân Diệu ở xóm Xuân Phong, xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu do chị Nguyễn Thị Huê, sinh năm 1986, trú tại xóm 21, xã Hải Đường, huyện Hải Hậu làm chủ thuê phòng số 206. Sau khi vào phòng, cháu Ch ngồi uống hết cốc trà sữa rồi lên giường nằm chơi điện thoại. S cũng lên giường ngồi cạnh hông bên phải cháu Ch rồi dùng tay cởi quần dài, quần lót của cháu Ch ra, sau đó cả hai nằm ôm hôn nhau. Khoảng 2 đến 3 phút sau S đứng dậy tự cởi quần của mình, cháu Ch cũng ngồi dậy, S ngồi cạnh đối diện, luồn hai tay ra sau lưng cháu Ch cởi áo ngực của Ch nhưng không cởi được nên cháu Ch tự dùng hai tay cởi áo ngực bỏ lên bàn. S lấy 01 bao cao su đã chuẩn bị sẵn trong ví đeo vào dương vật đang cương cứng. Sau đó, đưa vào trong âm đạo của cháu Ch quan hệ tình dục khoảng 15 phút thì xuất tinh ra bao cao su. Sau khi quan hệ xong cả hai tự vệ sinh, mặc quần áo rồi xuống trả phòng và ra về. Gia đình cháu Ch biết được nội dung sự việc, nên làm đơn đề nghị xử lý hành vi của Nguyễn Văn S theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 05/22/TDTE ngày 18/2/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Trên cơ thể và bộ phận sinh dục bên ngoài của Nguyễn Thị Thanh Ch không thấy sây sát, rách da, bầm tụ máu do ngoại lực. Màng trinh rách cũ ở vị trí 4 giờ và 7 giờ.

Tại bản kết luận pháp y về tình dục số 06/22/TD ngày 18/2/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Trên cơ thể và bộ phận sinh dục ngoài của Nguyễn Văn S không thấy sây sát, rách da, bầm tụ máu do ngoại lực. Năng lực tình dục bình thường.

Cáo trạng số 33/CT-VKSHH ngày 13-5-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử cần có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 33/CT-VKSHH ngày 13-5-2022 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Căn cứ khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 21 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25-3-2022.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại không có ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp cho bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng đầu tháng 01 năm 2022, tại nhà nghỉ Xuân Diệu, thuộc xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định Nguyễn Văn S đã có hành vi quan hệ tình dục với cháu Nguyễn Thị Thanh Ch (sinh ngày (09/09/2006) 01 lần, khi cháu Ch mới 15 tuổi 4 tháng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 145 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi giao cấu với người dưới 16 tuổi của bị cáo không những xâm phạm đến thân thể, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, gây ảnh hưởng đến tâm sinh lý của người

chưa đủ tuổi thành niên mà còn ảnh hưởng đến văn hóa, thuần phong mỹ tục; gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, nhằm trừng trị giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo được bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền được bảo vệ sức khỏe, nhân phẩm của trẻ em được luật bảo vệ chăm sóc trẻ em và Công ước quốc tế về quyền trẻ em điều chỉnh, gây ra ảnh hưởng tiêu cực cho gia đình trẻ bị xâm hại và cộng đồng xã hội. Xét cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn; cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu giữ của Nguyễn Văn S 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu REDMI NOTE 9 PRO màu xanh da trời, bên trong gắn hai sim số 0763.114.294, 0342.079.990; thu giữ của Nguyễn Thị Thanh Ch 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C12 màu đỏ, bên trong gắn một sim số 0339.404.007. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của S và cháu Ch không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo S và cháu Ch.

[8] Án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Xử phạt Nguyễn Văn S 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 3 năm 2022.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S chiếc điện thoại nhãn hiệu REDMI NOTE 9 PRO và 02 sim số 0763.114.294, 0342.079.990; trả lại cho cháu Nguyễn Thị Thanh Ch chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME C12 và sim số 0339.404.007 đã thu giữ trong quá trình điều tra.

(Vật chứng nêu trên được mô tả và ghi nhận trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/06/2022 giữa Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niên yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- VKSND huyện + tỉnh;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND TT Cồn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Hằng**